

KINH THÀNH HUẾ

Kinh thành Huế được xây dựng gần 30 năm (từ 1803 đến 1832), là một dãy thành lũy dài cao 6,60m, dày 21m, với chu vi gần 9.000m. Trên mặt thành ngày xưa có tới 24 pháo đài. Bên ngoài, dọc theo bờ thành có hào sâu bảo vệ. Kinh thành liên lạc với bên ngoài qua 8 cửa trở theo 8 hướng: Chính Đông, Chính Tây, Chính Nam, Chính Bắc, Tây Bắc, Tây Nam, Đông Bắc, Đông Nam. Ngoài ra hai bên Kỳ Đài còn có hai cửa Thể Nhơn và Quảng Đức. Ngoài ra còn có hai cửa bằng đường thủy ở hai đầu sông Ngự Hà là Đông Thành Thủy Quan và Tây Thành Thủy Quan. Phía Hoàng Thành ở góc đông bắc có một thành nhỏ, thời Gia Long gọi là Thái Bình, đến thời Minh Mạng đổi thành Trấn Bình Đài có chu vi gần 1km, bên ngoài có hào rộng ăn thông với hào của Hoàng Thành.



Toàn cảnh Kinh Thành Huế

Theo nguyên tắc địa lý phong thủy của Đông Phương và thuyết âm dương-ngũ hành của Dịch học. Kinh thành quay mặt về hướng Nam, dùng núi Ngự Bình làm tiền án và dùng 2 hòn đảo nhỏ trên sông Hương (Cồn Hến - Cồn Dã Viên) làm rồng chầu hổ phục (Tả Thanh Long - Hữu Bạch Hổ) để bảo vệ đế đô. Dòng Sông Hương chảy ngang trước mặt dùng làm Minh Đường. Bốn mặt kinh thành đều được bao bọc bởi hệ thống sông ngòi gọi là sông Hộ Thành.



Cửa Hiên Nhơn

Ở trong lòng Kinh thành, Hoàng thành và Tử cấm thành được gọi chung là Đại Nội. Hoàng Thành dùng để bảo vệ khu vực các cơ quan lễ nghi, chính trị quan trọng nhất của triều đình và các điện thờ. Tử Cấm thành bảo vệ nơi làm việc, ăn ở và sinh hoạt hàng ngày của nhà vua và gia đình..

Được xây dựng từ 1804-1833, Đại Nội có mặt bằng xây dựng theo hình gần vuông, mặt trước và mặt sau dài 622m, mặt trái và phải 604m. Thành xung quanh xây bằng gạch (cao 4,16m, dày 1,04m), bên ngoài có hệ thống hộ thành hào, gọi là Kim Thủy Hồ, để bảo vệ thành. Mỗi mặt trở một cửa để ra vào: Ngọ Môn (trước), Hòa Bình (sau), Hiên Nhơn (trái), Chương Đức (phải). Cửa chính của Ngọ Môn chỉ dành cho vua đi.

Với hơn 100 công trình kiến trúc đẹp, mặt bằng Đại Nội chia thành nhiều khu vực khác nhau:

- Từ Ngọ Môn đến Điện Thái Hòa làm nơi cử hành các lễ lớn của triều đình.
- Triệu Miếu, Thái Miếu, Hưng Miếu, Thế Miếu và Điện Phụng Tiên là nơi thờ các vua chúa nhà Nguyễn.
- Cung Diên Thọ và Cung Trường Sanh là nơi ở của Hoàng Thái Hậu và Thái Hoàng Thái Hậu.
- Phủ Nội Vụ là nhà kho tàng trữ đồ quý, xưởng chế tạo đồ dùng hoàng gia.
- Vườn Cơ Hạ và Điện Khâm Văn là nơi các Hoàng tử học tập và chơi đùa.

Tử Cấm Thành: Có mặt bằng cũng gần vuông, cao 3,7m, mặt trước và sau dài 324m; mặt trái và phải dài 290m. Quanh thành trở 10 cửa. Đại Cung Môn là cửa chính ở mặt tiền chỉ dành cho vua ra vào, hiện nay đã hư hại hoàn toàn. Bức bình phong to rộng dằng ngang sau lưng điện Cần Chánh (nơi vua làm việc hàng ngày) là dấu hiệu cho biết thế giới sau đó chỉ dành riêng cho vua và gia đình. Trong đó có hàng trăm cung nữ và hàng chục thái giám thường trú để phục vụ hoàng gia. Trong khu vực này có gần 50 công trình kiến trúc vàng son lộng lẫy bao gồm: điện Cần Thành (nơi vua ở), điện Khôn Thái (nơi vợ chính vua ở), Duyệt Thị Đường (nhà hát), Thượng Thiện (nơi nấu ăn cho vua), Thái Bình Lâu (nơi vua đọc sách), điện Quang Minh (nơi ở các hoàng tử), điện Trinh Minh (nơi các hoàng hậu ở), điện Kiến trung, vườn Cẩm Uyển...





phục hồi, tôn tạo lại từng bước.

Hệ thống kiến trúc ở Đại Nội đã được hoạch định theo những nguyên tắc chặt chẽ, đăng đối: chia ra các vị trí tiền, hậu, tả, hữu, thượng, hạ, chiều mục tất cả đều nhất quán. Nó thể hiện những khái niệm về triết lý chính trị Nho giáo phương đông. Phần lớn các công trình kiến trúc ở đây đều làm bằng gỗ quý, nhưng cũng không chịu đựng nổi với thiên tai, khí hậu khắc nghiệt hàng thế kỷ qua và các cuộc chiến tranh tàn phá nặng nề. Cho nên một số công trình đã bị hư hỏng, các di tích quý này hiện nay đang được Nhà nước quan tâm đầu tư kinh phí để